

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 485/2022/HC-PT

Ngày: 30/06/2022

V/v “*Khiếu kiện quyết định xử phạt  
vi phạm hành chính trong lĩnh vực  
không thực hiện công việc phải làm  
theo bản án, quyết định*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Phan Thanh Tùng

*Các thẩm phán:*

ông Võ Văn Khoa

bà Đinh Ngọc Thu Hương

**- Thư ký phiên tòa:** ông Lê Văn Duẩn, Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** ông Vũ Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 06 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số: 66/2021/TLPT-HC ngày 18/01/2021 về việc “*Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực không thực hiện công việc phải làm theo bản án, quyết định*”;

Do bản án hành chính sơ thẩm số 13/2020/HC-ST ngày 19/10/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo;

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 505/2022/QĐ-PT ngày 14/04/2022, giữa các đương sự:

*1/Người khởi kiện:*

Ông Đỗ Vĩnh H, sinh năm: 1972 (có mặt);

Địa chỉ: Tr Ph, phường 4, thành phố V L, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện của người khởi kiện (văn bản ủy quyền ghi ngày 01/10/2020, công chứng tại Văn phòng công chứng Trần Thị Minh-thành phố V L, tỉnh Vĩnh Long):*

Ông Lê Đại Th, sinh năm 1988 (có mặt);

Địa chỉ: đường số , phường T K, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

*2/Người bị kiện:*

2.1/Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện theo ủy quyền của Cục trưởng Cục thi hành án Dân sự tỉnh Vĩnh Long (văn bản ủy quyền ngày 05/10/2020):*

Ông Nguyễn Hoàng D, Phó Cục trưởng (vắng mặt do có văn bản ghi ngày 09/05/2022 yêu cầu xét xử vắng mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Cục trưởng:* Ông Nguyễn Văn Cơ, Trưởng Phòng nghiệp vụ và tổ chức thi hành án (vắng mặt).

2.2/Chi Cục trưởng Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V L, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt do có văn bản ghi ngày 21/06/2022 yêu cầu xét xử vắng mặt).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích cho Chi Cục trưởng Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V L, tỉnh Vĩnh Long:*

Bà Huỳnh Thị D, Chấp hành viên Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố V L (vắng mặt).

*3/Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Chùa Th H (Miếu bà Thiên Hậu);

Địa chỉ: Số 64 đường 30/4 phường 1, thành phố V L, tỉnh Vĩnh Long.

*Người đại diện hợp pháp của Chùa Th H (Miếu bà Thiên Hậu):*

Ông Trần Quốc Minh, sinh năm 1966 (vắng mặt do có văn bản ghi ngày 02/05/2022 yêu cầu xét xử vắng mặt);

Địa chỉ: 34 đường 30/4 phường 1, thành phố V L, tỉnh Vĩnh Long.

*4/Người kháng cáo:*

Ông Đỗ Vĩnh H , là người khởi kiện.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Ông Đỗ Vĩnh H trình bày yêu cầu khởi kiện như sau:*

Vào ngày 30/12/2019, ông H nhận được quyết định cưỡng chế số 12/QĐ-CCTHA của Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố V L, nội dung chính như sau: buộc ông H di chuyển tài sản đang có trên đất, giao trả lại quyền sử dụng thửa đất số 82, diện tích 54,9 m<sup>2</sup> cho Chùa Thiên Hậu. Ông H chấp hành và đã tự nguyện di chuyển tài sản, nhưng yêu cầu người được thi hành án phải mang

theo đầy đủ giấy tờ được Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất để lập biên bản bàn giao.

Ngày 03/01/2020 ông H mời người dân chung quanh đến để chứng kiến việc bàn giao đất, nhưng không thấy ai đến. Để tránh lãng phí đất, ông đã di chuyển các tài sản của mình, vào nơi để cũ. Sau đó, đến buổi trưa, ông H nhận được biên bản về việc vi phạm hành chính.

Vào ngày 20/02/2020 ông H nhận được quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-CTHADS ngày 20/02/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Theo ông Hưng, quyết định xử phạt vi phạm hành chính nói trên có sai sót như sau:

- Lỗi về hình thức và thiếu nội dung: căn cứ Khoản 2 Điều 58 Luật xử lý vi phạm hành chính, biên bản do đại diện Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố V L lập sơ sài, không đầy đủ thành phần cũng như nội dung; không tuân thủ pháp luật. Khoản 3 Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định rằng nếu có người chứng kiến, người bị thiệt hại hoặc đại diện tổ chức bị thiệt hại thì họ cùng phải ký tên vào biên bản. Như vậy, biên bản vi phạm hành chính không có đại diện bên được thi hành án, người chứng kiến ký tên hoặc điểm chỉ, trong khi nhà ông H là quán bán cà-phê trước công trường.

Vì vậy, ông H yêu cầu Tòa án hủy biên bản về việc vi phạm hành chính ngày 03/01/2020 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố V L; hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-CTHADS ngày 20/02/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; hủy quyết định số 12/QĐ-CCTHA ngày 30/12/2019 của Chấp hành viên Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố V L về cưỡng chế buộc thực hiện một công việc.

*Người bị kiện là Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long trình bày ý kiến như sau:*

Bản án số 195/2017/DS-PT ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long và quyết định thi hành án số 540/QĐ-CCTHADS ngày 24/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V L có nội dung như sau:

*“Buộc ông Đỗ Vĩnh H phải di dời tài sản của ông H để giao trả lại quyền sử dụng đất thửa đất số 82, tờ bản đồ 30, diện tích 54,9 m<sup>2</sup> (diện tích đo đạc thực tế là 53,7 m<sup>2</sup>) cho Chùa Th H gồm: 01 cây mai vàng, 01 cây mai trắng, 01*

cây mận, 01 cây ổi, 06 chậu kiểng nhỏ loại 03 tất trồng cây mai trắng, 01 chuồng gà khung gỗ lưới sắt và 01 chuồng ngỗng khung sắt lưới B40; tháo dỡ hàng rào lưới B40 có diện tích dài 7,5 m x ngang 1,7 m; tháo dỡ một phần mái tole phía sau nhà 4/11 Trần Phú, phường 4, thành phố V L, tỉnh Vĩnh Long đối với phần che trên quyền sử dụng đất thửa đất số 82 có diện tích ngang 0,5 m x dài 03 m và 01 ống nước có chiều dài 2,5 m và căn nhà bếp lát gạch men, diện tích khoảng 9 m<sup>2</sup>, đòn tay cây, mái lợp tole.

Buộc ông Đỗ Vĩnh H phải chịu 1.447.000 đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi bảy ngàn đồng) tiền chi phí khảo sát, đo đạc và định giá tài sản. Chùa Th H đã nộp tạm ứng số tiền chi phí nêu trên nên ông H có nghĩa vụ phải hoàn trả lại cho Chùa Th H số tiền trên”.

Vào ngày 29/05/2018, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V L tiến hành khảo sát phần đất phải giao nói trên; kết quả khảo sát cho thấy rằng phần đất phải giao cho Chùa Th H có gắn liền với căn nhà bếp, nên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V L đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long giải thích bản án (phần yêu cầu giải thích là: căn nhà bếp lát gạch men, diện tích khoảng 9 m<sup>2</sup>, đòn tay cây, mái lợp tole nằm ngoài quyền sử dụng đất thửa đất số 82, tờ bản đồ 30, diện tích 54,9 m<sup>2</sup> - diện tích đo đạc thực tế là 53,7m<sup>2</sup>, thì có buộc ông Đỗ Vĩnh H di chuyển căn nhà bếp này không).

Ngày 27/06/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long có văn bản số: 355/TAT- DS trả lời như sau: “..... Căn nhà bếp lát gạch men, diện tích khoảng 9m<sup>2</sup>, đòn tay cây, mái lợp tole nằm ngoài quyền sử dụng đất thửa đất số 82, tờ bản đồ 30, diện tích 54,9 m<sup>2</sup> phải giao cho Chùa Th H thì không buộc di dời phần nhà bếp này.....”

Sau đó, vào ngày 05/12/2018, Chùa Bà Th H có văn bản rút lại một phần đơn yêu cầu thi hành án; phần rút lại, là: “.... Di dời tài sản của ông H để giao trả lại căn nhà bếp lát gạch men, diện tích khoảng 9m<sup>2</sup>, đòn tay cây, mái lợp tole.....” . Sau đó, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V L đã ra quyết định đình chỉ một phần quyết định thi hành án về nội dung mà chùa Th H đã rút đơn yêu cầu thi hành án.

Như vậy, nghĩa vụ thi hành án mà ông Đỗ Vĩnh H phải thi hành là: “Buộc ông Đỗ Vĩnh H phải di dời tài sản của ông H để giao trả lại quyền sử dụng đất thửa đất số 82, tờ bản đồ 30, diện tích 54,9 m<sup>2</sup> (diện tích đo đạc thực tế là 53,7

*m<sup>2</sup>) cho Chùa Th H gồm: 01 cây mai vàng, 01 cây mai trắng, 01 cây mận, 01 cây ổi, 06 chậu kiểng nhỏ loại 03 tất trồng cây mai trắng, 01 chuồng gà khung gỗ lưới sắt và 01 chuồng ngỗng khung sắt lưới B40; tháo dỡ hàng rào lưới B40 có diện tích dài 7,5 m x ngang 1,7 m; tháo dỡ một phần mái tole phía sau nhà 4/11 Trần Phú, phường 4, thành phố V L, tỉnh Vĩnh Long đối với phần che trên quyền sử dụng đất thửa đất số 82 có diện tích ngang 0,5 m x dài 03 m và 01 ống nước có chiều dài 2,5 m”.*

Mặc dù đã thuyết phục nhiều lần (biên bản ngày 21/3/2019; biên bản ngày 21/5/2019; biên bản ngày 17/01/2020) nhưng phía ông H vẫn không tự nguyện thi hành án.

Vì vậy, vào ngày 30/12/2019, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V L ra quyết định cưỡng chế số 12/QĐ-CCTHA và buộc ông H phải chấp hành bản án, hạn cuối cùng là vào lúc 09 giờ ngày 03/01/2020.

Vì ông H không tự nguyện thi hành án, vào lúc 10 giờ 15 phút ngày 03/01/2020, Chấp hành viên đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Hưng, hành vi vi phạm được xác định như sau: “*Không thực hiện công việc phải làm theo bản án, quyết định*” và giao trực tiếp biên bản cho vợ ông Đỗ Vĩnh H (là bà Lê Thị Thùy Linh), nhưng bà Linh không đồng ý ký nhận (có chứng kiến của chính quyền địa phương).

Vào ngày 20/02/2020, Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long ra quyết định số 02/QĐ-CTHADS, xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Hưng, số tiền phạt là 3.000.000 đồng.

Vào ngày 21/02/2020 Chấp hành viên đã giao quyết định xử phạt cho ông H và ấn định rằng trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định, ông H phải tự nguyện tháo dỡ, di chuyển (tài sản đang có trên đất) để trả lại đất cho Chùa Thiên Hậu; ông H đã ký nhận quyết định này. Tiếp sau đó, ông H vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ của mình.

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long nhận thấy việc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-CTHADS ngày 20/02/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long là đủ cơ sở và đúng theo quy định, không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông Hưng.

*Người bị kiện là Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V L trình bày ý kiến như sau:*

Khi bản án có hiệu lực, Chi cục ra quyết định thi hành án vào ngày 24/01/2018 đến 26/01/2018 giao quyết định cho ông Hưng; thời hạn tự nguyện thi hành án là 10 ngày, kể từ ngày giao quyết định.

Hết thời hạn tự nguyện, nhưng ông H vẫn không thực hiện, nên Chi cục chuẩn bị kế hoạch cưỡng chế. Do ông H tiếp tục khởi kiện tại Tòa án, nên Chi cục Thi hành án Dân sự quyết định hoãn thi hành án để chờ kết quả giải quyết của Tòa án.

*Tại bản án hành chính sơ thẩm số 13/2020/HCST ngày 19/10/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã xét xử như sau:*

Áp dụng các Điều 3, 30, 32, 115, 116; Điểm a Khoản 2 Điều 193 của Luật tổ tụng Hành chính; Khoản 1, 2 Điều 163 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); Khoản 4 Điều 49; Điều 58; 66; Điều 68 Luật Xử lý vi phạm Hành chính năm 2012; Nghị định 110/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 67/2015/NĐ-CP ngày 14/8/2015 của Chính phủ) quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án;

-Bác yêu cầu khởi kiện của Đỗ Vĩnh H đòi hủy biên bản vi phạm hành chính quyết định và các quyết định sau đây:

+Biên bản vi phạm hành chính ngày 03/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V L.

+Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-CTHADS ngày 20/02/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;

+Quyết định số 12/QĐ-CCTHA ngày 30/12/2019 của Chấp hành viên về cưỡng chế buộc thực hiện một công việc.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vào ngày 20/10/2020, người khởi kiện là ông Đỗ Vĩnh H, do ông Lê Đại Thành đại diện, có đơn kháng cáo, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, đương sự tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

-Người kháng cáo là ông Đỗ Vĩnh H và ông Lê Đại Thành (là người đại diện của ông Đỗ Vĩnh H ) vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo nói trên, Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm; lý do như sau: ông Đỗ Vĩnh H hoàn toàn tự nguyện thi hành bản án phúc thẩm số 195/2017/DS-PT ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long (đồng ý trả đất cho Chùa Thiên Hậu), nhưng với điều kiện là Chùa Th H phải xuất trình cho ông Đỗ Vĩnh H xem các giấy tờ có liên quan đến tình trạng pháp lý của Chùa Thiên Hậu, như sau: giấy phép thành lập; giấy phép hoạt động; chứng minh nhân dân của người đại diện (của Chùa Thiên Hậu) khi cơ quan thi hành án tổ chức việc thi hành án. Tuy nhiên, Chùa Th H đã không thực hiện theo yêu cầu của ông Đỗ Vĩnh H nên ông Đỗ Vĩnh H chưa thi hành bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

-Những người tham gia tố tụng khác, vắng mặt tại phiên tòa nhưng họ không có văn bản nào để thay đổi những ý kiến đã nêu ra trong quá trình Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh trình bày ý kiến như sau:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án các cấp và đương sự tham gia thực hiện đúng thủ tục tố tụng;

Về nội dung giải quyết vụ án:

Theo bản án phúc thẩm số 195/2017/DS-PT ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long, thì ông Đỗ Vĩnh H phải trả lại cho Chùa Th H thửa đất số 82, tờ bản đồ 30, diện tích 54,9 m<sup>2</sup> (diện tích đo đạc thực tế là 53,7 m<sup>2</sup>) tọa lạc tại phường 4, thành phố V L.

Khi cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền tại thành phố V L tổ chức thi hành bản án nói trên, ông Đỗ Vĩnh H đòi Chùa Th H phải xuất trình các giấy tờ liên quan đến tình trạng pháp lý của Chùa Thiên Hậu, thì mới đồng ý thi hành án; yêu cầu đó của ông Đỗ Vĩnh H là không đúng pháp luật.

Vì vậy, việc các cơ quan thi hành án có thẩm quyền tại Vĩnh Long lập biên bản vi phạm hành chính, ra quyết định xử phạt hành chính đối với ông Đỗ Vĩnh H (về việc không chấp hành bản án Tòa án), là đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử không chấp nhận yêu cầu của ông Đỗ Vĩnh H đòi hủy biên bản vi phạm hành chính, các quyết định xử phạt vi phạm hành chính.....của cơ quan thi hành án có thẩm quyền tại tỉnh Vĩnh Long, là đúng.

Với những ý kiến nói trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Đỗ Vĩnh H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]Về thủ tục tố tụng:

Tòa án cấp phúc thẩm mở phiên tòa lần thứ nhất vào ngày 17/05/2022 nhưng phải hoãn phiên tòa do ông Đỗ Vĩnh H có đơn xin hoãn phiên tòa (đơn ghi ngày 16/05/2022).

Tòa án cấp phúc thẩm mở phiên tòa lần thứ hai vào ngày hôm nay (30/06/2022). Tại phiên tòa, người kháng cáo là ông Đỗ Vĩnh H (cùng người đại diện hợp pháp) có mặt; những người tham gia tố tụng khác, vắng mặt, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ. Do đó, việc xét xử vẫn được tiến hành theo luật định.

[2]Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1]Vào năm 2014, Chùa Th H có đơn khởi kiện ông Đỗ Vĩnh H (và bà Nguyễn Thị Ba), tranh chấp quyền sử dụng thửa đất số 82, tờ bản đồ 30, diện tích 54,9 m<sup>2</sup> (diện tích đo đạc thực tế là 53,7 m<sup>2</sup>) tọa lạc tại phường 4, thành phố V L, tỉnh Vĩnh Long.

Việc tranh chấp giữa hai bên đương sự đã được xét xử theo các bản án sau đây:

-Bản án dân sự sơ thẩm số 21/2017/DSST ngày 07/04/2017 của Tòa án nhân dân thành phố V L;

-Bản án dân sự phúc thẩm số 195/2017/DS-PT ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

[2.2]Bản án dân sự phúc thẩm số 195/2017/DS-PT ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long là bản án đang có hiệu lực pháp luật; bản án đã tuyên như sau:

*“Buộc ông Đỗ Vĩnh H phải di dời tài sản của ông H để giao trả lại quyền sử dụng thửa đất số 82, tờ bản đồ 30, diện tích 54,9 m<sup>2</sup> (diện tích đo đạc thực tế là 53,7 m<sup>2</sup>) cho Chùa Th H gồm: 01 cây mai vàng, 01 cây mai trắng, 01 cây mận, 01 cây ổi, 06 chậu kiểng nhỏ loại 03 tất trồng cây mai trắng, 01 chuồng gà khung gỗ lưới sắt và 01 chuồng ngỗng khung sắt lưới B40; tháo dỡ hàng rào lưới B40 có diện tích dài 7,5 m x ngang 1,7 m; tháo dỡ một phần mái tole phía*



*sau nhà 4/11 Trần Phú, phường 4, thành phố V L, tỉnh Vĩnh Long đối với phần che trên quyền sử dụng đất thửa đất số 82 có diện tích ngang 0,5 m x dài 03 m và 01 ống nước có chiều dài 2,5 m và căn nhà bếp lót gạch men, diện tích khoảng 9 m<sup>2</sup>, đôn tay cây, mái lợp tole”.*

*Buộc ông Đỗ Vĩnh H phải chịu 1.447.000 đồng (Một triệu bốn trăm bốn mươi bảy ngàn đồng) tiền chi phí khảo sát, đo đạc và định giá tài sản. Chùa Th H đã nộp tạm ứng số tiền chi phí nêu trên nên ông H có nghĩa vụ phải hoàn trả lại cho Chùa Th H số tiền trên”.*

[2.3] Trong quá trình Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V L tổ chức thi hành bản án phúc thẩm nói trên của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long, vào ngày 05/12/2018, người được thi hành án là Chùa Th H có văn bản xin rút lại một phần đơn yêu cầu thi hành án của mình; phần xin rút lại yêu cầu thi hành án là phần sau đây: “.... Di dời tài sản của ông H để giao trả lại căn nhà bếp lót gạch men, diện tích khoảng 9 m<sup>2</sup>, đôn tay cây, mái lợp tole.....” .

Sau khi Chùa Th H rút lại một phần yêu cầu thi hành án, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V L đã ra quyết định số 06/QĐ-CCTHADS ngày 06/12/2018 đình chỉ thi hành án về nội dung của bản án phúc thẩm mà người được thi hành án đã có đơn rút lại yêu cầu thi hành án.

Như vậy, nghĩa vụ của ông Đỗ Vĩnh H phải thi hành bản án dân sự phúc thẩm số 195/2017/DS-PT ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long chỉ còn lại như sau: “*Buộc ông Đỗ Vĩnh H phải di dời tài sản của ông H để giao trả lại quyền sử dụng thửa đất số 82, tờ bản đồ 30, diện tích 54,9 m<sup>2</sup> (diện tích đo đạc thực tế là 53,7 m<sup>2</sup>) cho Chùa Th H gồm: 01 cây mai vàng, 01 cây mai trắng, 01 cây mận, 01 cây ổi, 06 chậu kiểng nhỏ loại 03 tất trồng cây mai trắng, 01 chuồng gà khung gỗ lưới sắt và 01 chuồng ngỗng khung sắt lưới B40; tháo dỡ hàng rào lưới B40 có diện tích dài 7,5 m x ngang 1,7 m; tháo dỡ một phần mái tole phía sau nhà 4/11 Trần Phú, phường 4, thành phố V L, tỉnh Vĩnh Long đối với phần che trên quyền sử dụng đất thửa đất số 82 có diện tích ngang 0,5 m x dài 03 m và 01 ống nước có chiều dài 2,5 m”.*

[2.4] Trên cơ sở đó, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V L tiếp tục tổ chức thi hành bản án phúc thẩm đã có hiệu lực nói trên (tiếp tục thi hành quyết định thi hành án theo yêu cầu, số 540/QĐ-CCTHADS ngày 24/01/2018) và trong quá trình tổ chức thi hành án, đã nhiều lần thuyết phục ông Đỗ Vĩnh H tự

nguyện thi hành (biên bản ngày 21/03/2019; biên bản ngày 21/05/2019; biên bản ngày 17/01/2020) nhưng phía ông Đỗ Vĩnh H vẫn không tự nguyện thi hành án.

Do đó, vào ngày 30/12/2019, Chấp hành viên của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V L đã ra quyết định số 12/QĐ-CCTHA, cưỡng chế, buộc ông Đỗ Vĩnh H phải thi hành bản án phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật và ấn định đến 09 giờ ngày 03/01/2020 ông H phải thực hiện xong những việc mà bản án phúc thẩm đã tuyên (theo Điều 118 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014)

Sau đó, mặc dù đã hết thời hạn tự nguyện thi hành án, ông Đỗ Vĩnh H vẫn không tự nguyện thi hành án. Vì vậy, vào lúc 10 giờ 15 phút ngày 03/01/2020, Chấp hành viên của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V L đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với ông Đỗ Vĩnh H, xác định hành vi vi phạm là *“Không thực hiện công việc phải làm theo bản án, quyết định”*; biên bản này được giao trực tiếp cho người vợ của ông Đỗ Vĩnh H (là bà Lê Thị Thùy Linh), nhưng bà Lê Thị Thùy Linh không đồng ý ký nhận.

[2.5]Thẩm quyền xử phạt hành chính đối với ông Đỗ Vĩnh H (do hành vi vi phạm nói trên) là thuộc về Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Vĩnh Long. Do đó, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V L đề nghị Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Đỗ Vĩnh H với hành vi vi phạm là *“Không thực hiện công việc phải làm theo bản án, quyết định”*.

Sau đó, tại quyết định số 02/QĐ-CTHADS ngày 20/02/2020, Cục trưởng Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Vĩnh Long xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Đỗ Vĩnh H, số tiền phạt là 3.000.000 đồng.

Vào ngày 21/02/2020, Chấp hành viên đã giao quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho ông Đỗ Vĩnh H và ấn định trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày ra quyết định, ông Đỗ Vĩnh H phải tự nguyện tháo dỡ, di chuyển tài sản để trả lại đất cho Chùa Th H (ông Đỗ Vĩnh H đã ký nhận quyết định xử phạt vi phạm hành chính). Như vậy, việc Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Vĩnh Long ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-CTHADS ngày 20/02/2020 là đúng luật định.

[2.6]Trong quá trình các cơ quan thi hành án có thẩm quyền tại tỉnh Vĩnh Long tổ chức thi hành bản án dân sự phúc thẩm số 195/2017/DS-PT ngày

19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long và tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, phía ông Đỗ Vĩnh H cho rằng đương sự vẫn chấp nhận thi hành án nhưng với điều kiện là phía Chùa Th H phải xuất trình cho ông Đỗ Vĩnh H xem các văn bản về tình trạng pháp lý của Chùa Thiên Hậu.

Xét thấy yêu cầu nói trên của ông Đỗ Vĩnh H , là không đúng pháp luật, lý do như sau:

-Bản án phúc thẩm số 195/2017/DS-PT ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long tuyên buộc ông Đỗ Vĩnh H phải trả lại thửa đất số 82, tờ bản đồ 30, diện tích 54,9 m<sup>2</sup> (diện tích đo đạc thực tế là 53,7 m<sup>2</sup>) tọa lạc tại phường 4, thành phố V L, cho Chùa Th H mà không có bất cứ điều kiện pháp lý ràng buộc kèm theo;

-Về mặt pháp lý, tình trạng pháp lý của Chùa Th H đã được Tòa án các cấp xác định là hợp pháp, khi Tòa án xét xử việc tranh chấp quyền sử dụng đất giữa Chùa Th H và ông Đỗ Vĩnh H vào năm 2017.

[2.7]Như vậy, việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Vĩnh H đòi hủy quyết định số 12/QĐ-CCTHA ngày 30/12/2019 của Chấp hành viên của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V L; hủy biên bản vi phạm hành chính ngày 03/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V L; hủy quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-CTHADS ngày 20/02/2020 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Vĩnh Long, là đúng pháp luật.

Ông Đỗ Vĩnh H kháng cáo bản án sơ thẩm nhưng không có chứng cứ gì mới, Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ Điều 203; Điều 241; Điều 242 của Luật tổ tụng Hành chính năm 2015;*

*Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí tòa án;*

1/Không chấp nhận kháng cáo của ông Đỗ Vĩnh H ; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 13/2020/HCST ngày 19/10/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

2/Về án phí phúc thẩm: ông Đỗ Vĩnh H phải chịu 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0003212 ngày

30/10/2020 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Vĩnh Long; ông Đỗ Vĩnh H đã nộp đủ án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thanh Tùng**